TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HSST
Ngày: 11/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1 . Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Toà án: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/20211/QĐXX ngày 24/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn V ,** tên gọi khác: Không. Sinh ngày 02 tháng 1 năm 1976

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Gốc Sâm, xã Trung Tâm, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không.Trình độ văn hoá: 0/12; Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông: Đặng Văn Tăng (Sinh năm 1933, đã chết) và bà Hoàng Thị D (Sinh năm 1931). Bị cáo có 08 anh chị em, Vi là con thứ sáu. Có vợ là: Nguyễn Thị C (Sinh năm 1975), vợ chồng có 02 con chung: lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không (theo danh bản, chỉ bản số: 434 do Công an thị xã Phổ Yên lập ngày 28/10/2020).

Biện pháp ngăn chặn: Đặng Văn V bị bắt tạm giữ từ 25/10/2020 đến ngày 03/11/2020, chuyển tạm giam đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Vi: Bà Hoàng Thị H – Luật sư Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên

(có mặt luật sư tại phiên toà)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Triệu Văn H , sinh năm 1996 – (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

ĐKHKTT: Thôn Ngòi Ngầu, xã Bảo Ái, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

**** Người chứng kiến:***

1. Anh Đàm Văn B , sinh năm 1989

TQ: Xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Lê Hồng P , sinh năm 1972

ĐKHKTT: Xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 24/10/2020, tổ công tác của Công an xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, Phổ Yên, Thái Nguyên thì phát hiện Đặng Văn V đang đứng ở hành lang đường quốc lộ 3 (cũ) và Triệu Văn H (Sinh năm 1996; trú tại: thôn Ngòi Ngầu, xã Bảo Ái, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái) đang ngồi trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 21B1-904.96 dựng cạnh đó có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì người nam giới (khai là Đặng Văn V) tự nguyện lấy từ trong tay trái ra 01 túi nilon màu trắng và 03 gói giấy nhiều màu sắc, bên trong chứa chất rắn màu trắng đục (theo V khai là ma túy, loại Heroine) giao nộp cho tổ công tác. Kiểm tra trên người nam giới đi cùng Vi (tự khai là Triệu Văn H) và chiếc xe mô tô BKS 21B1-904.96 không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Văn V , niêm phong vật chứng (niêm phong ký hiệu A), ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô BKS 21B1-904.96, sau đó bàn giao hồ sơ cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 25/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng toàn bộ số vật chứng (nghi là ma túy) đã thu giữ của Đặng Văn V , kết quả: Mở phong bì niêm phong ký hiệu A, bên trong có 01 túi nilon màu trắng và 03 gói giấy nhiều màu sắc bên trong chứa chất rắn màu trắng đục, cân khối lượng không bì được 0,622 gam và lấy toàn bộ làm mẫu giám định (được niêm phong ký hiệu mẫu G) để gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên; số vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong vào phong bì ký hiệu K lưu kho.

Ngày 26/10/2020, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 366/CSĐT đối với chất bột màu trắng đục được niêm phong trong phong bì kín ký hiệu G thu giữ của Đặng Văn Vi, yêu cầu giám định để xác đinh các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số: 1355 ngày 03/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: "*Mẫu chất rắn màu trắng đục*

trong phong bì ký hiệu G gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,622 gam".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đặng Văn V khai nhận: Bản thân V là người nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/10/2020, Vi nhờ Triệu Văn H là bạn cùng làm thuê với V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 21B1-904.96 chở V đi từ khu vực xóm Tân Lập, xã Minh Đức, Phổ Yên, Thái Nguyên xuống khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, Phổ Yên, Thái Nguyên để Vi mua ma túy về sử dụng. Khi đi Vi không nói cho Hùng biết việc V đi mua ma túy. Khi đến nơi, Vi bảo H dừng xe ở hành lang đường quốc lộ 3 (cũ) đợi, còn Vi đi vào ngôi nhà có sửa xếp bằng sắt đóng kín nằm ở bên tay trái đường (hướng Hà Nội đi Thái Nguyên) đưa qua khe cửa số tiền 500.000 đồng thì được người ở phía trong không biết là ai (không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể) bán qua khe cửa cho V 01 túi nilon màu trắng và 03 gói giấy nhiều màu sắc, bên trong chứa chất rắn màu trắng đục (là Heroine). Mua ma túy xong, V đi bộ ra chỗ H đang ngồi đợi thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Trong quá trình điều tra xác định các vật chứng thu giữ khi bị bắt quả tang gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 21B1-904.96, xác định là tài sản đăng ký mang tên Đặng Văn V . Tuy nhiên, Vi đã bán cho Triệu Văn H vào khoảng tháng 01/2020 với giá 30.000.000 đồng, chưa kịp sang tên chính chủ. Hiện H đã thanh toán đủ tiền mua xe cho Vi, mặt khác Hùng đi cùng nhưng không biết V đi mua ma tuý. CQĐT xác định vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 19/01/2021, ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Với nội dung nêu trên tại bản cáo trạng số: 26/CT – VKS PY ngày 29/01/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Đặng Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Đặng Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội;

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Vi, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ **30- 36** tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,609 gam

Bị cáo được miễn án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ý kiến của của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Phần tranh tụng:

***Ý kiến tranh luận cũng như bào chữa của trợ giúp viên đối với bị cáo Đặng Văn Vi:**

Trên cơ sở bảo vệ Pháp chế XHCN, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, về TNHS: Đồng ý quan điểm của đại diện VKS truy tố bị cáo là đúng tội. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, qua phân tích để HĐXX cân nhắc mức án khi lượng hình thấy: nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế, bị cáo là dân tộc thiểu số và là hộ nghèo sinh sống vùng khó khăn của tỉnh Yên Bái. Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS cho bị cáo mức án từ 24 – 30 tháng tù là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí: Đề nghị HĐXX cho bị cáo miễn án phí.

Bị cáo Vi nhất trí lời bào chữa của TGV, không có ý kiến bổ sung.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, người bào chữa của bị cáo Vi và đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn Vi không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt do có đơn xin được xét xử vắng mặt. HĐXX thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ, kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc

người liên quan và người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 292 và 293 BLTTHS, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật;

- Bị cáo Đặng Văn Vi là dân tộc thiểu số vùng khó khăn được Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên cử người bào chữa cho bị cáo, bị cáo nhất trí người bào chữa theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý và Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 8-8-2016 của Chính phủ quy định chính sách TGPL đồng bào DTTS tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn.

[2]. Về hành vi bị truy tố và xét xử của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình do nghiện ma túy nên mục đích mua về để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập biên bản phạm tội quả tang như (biên bản niêm phong và cân trọng lượng vật chứng; kết luận giám định 1355/KL – KTHS ngày 03/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của những người chứng kiến). Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 24/10/2020, Đặng Văn V có hành vi mua 01 gói ma túy (loại Heroine) để phục vụ cho việc nghiện, khi mua xong V đi bộ ra chỗ Hùng đợi thì bị bắt giữ, thu giữ toàn bộ vật chứng, khối lượng ma túy có trọng lượng 0,622 gam, kết quả giám định là Heroine là hoàn toàn đúng hành vi phạm tội.

[3]. Việc cất giữ ma túy của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Trương Văn Tình về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

"1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy…thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05năm"

c. Heroine… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam…"

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày19/7/2013 của Chính phủ *(danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội).* Hành vi của bị cáo cũng đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý, tiếp tay cho tệ nạn ma tuý ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên hiện nay, gây mất trật tự trị an, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Việc đưa ra xét xử là nhằm đấu tranh loại bỏ loại tội phạm này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt cần áp dụng: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo, hơn nữa để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian nhất định để làm gương răn đe chung.

[6].Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5000.000đ đến 500.000.000đ...*" Bị cáo là lao động tự do, là hộ nghèo, không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa cũng như lời bào chữa của trợ giúp viên đối với bị cáo V là có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định 0,609 gam cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Triệu Văn Hùng cùng đi với Vi để mua ma tuý, Hùng không tham gia, không biết Vi mua ma tuý, chiếc xe mô tô của Hùng không liên quan đến hành vi phạm tội của vi, Hùng đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 21B1-904.96 do CQĐT trả lại. Anh Hùng có đơn xin được xét xử vắng mặt, nên HĐXX không xem xét trách nhiệm của bị cáo đối với người liên quan.

[8]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn Vi là dân tộc thiểu số lại là là hộ nghèo, nên được miễn án phí HSST theo quy định.

[9].Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine nêu trên, theo V khai mua của người ở trong ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín ở khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, Phổ Yên, Thái Nguyên. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được người này là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Đặng Văn Vi 30** (ba mươi) tháng tù

Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/10/2020.

* Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Đặng Văn V 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu G, ghi hoàn trả 0,609 gam mẫu G còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu G;

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi lưu kho.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2021 giữa cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên với Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015**,** điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn Vi được miễn án phí HSST.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người liên quan anh Triệu Văn H . Anh Hùng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKSND tỉnh Thái Nguyên;*
- *Công an thị xã Phổ Yên;*
- *VKS nhân dân thị xã Phổ yên;*
- *Thi hành án thị xã Phổ Yên;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Cổng thông tin điện tử Tòa án;*
- *Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu: HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà